

TRUYỆN NGẮN

ÔNG VỖ

NGUYỄN

Cụ Võ thưởng mến Đức như một người bạn thân giao ngay sau buổi tản bộ trên bờ biển Đà Nẵng. Năng vãng rúc rỏ của buổi chiều hè trải trên bờ cát trắng, sóng vỗ xôn xao. Hai người đi bộ dọc theo bờ nước, tiếng cát kèn kẹt dưới mỗi bước đi. Cụ Võ ngẫm đi ngẫm lại nhỏ nhỏ hai câu của bài thơ Đức vừa ngẫu hứng viết tặng cụ. "...Cát đầu năm khóc bãi vàng. Cuộc đời ảo ảnh đã trăng chay quanh..." Cụ nói rằng, lời thơ bằng bạc ý-thiên. Bài thơ làm cụ xúc cảm thật sự. Phần Đức, chàng nghĩ cụ già sau một đời danh phận, khi hữu tri, phải đi làm kiếm sống, nhìn lại quá khứ, mỗi việc đều như viên vong, như mộng tưởng, nên yêu thích bài thơ.

Chỉ gặp nhau mấy tháng, năm 1966 đó, trận bão lụt lớn miền Trung đã đẩy cả Đức lẫn cụ Võ trở lại Sài Gòn. Cụ thưởng mỗi Đức đến nhà uống trà ngắm thơ. Một mai đầu bạc gặt gù bên mai đầu xanh, trà thơm bốc khói. Tinh thần của đôi bạn vong niên có lẽ sẽ bền chặt hơn nếu cụ Võ không có một người con gái út kiêu, diễm mắt xanh ướm át như nước hồ thu. Đức mở hồ hiệu ý, cụ muốn thật chặt chẽ tình bạn thơ thành tình gia đình. Nhiều lần Đức bắt gặp ánh mắt thiên cảm mến phục của cô gái dịu dàng dễ thương đó. Nhưng hôn ai hết, Đức hiểu rằng văn thơ không phải là yếu tố tạo nên tình yêu, tạo nên hạnh phúc gia đình. Lời thơ êm dịu ông chỉ làm xúc động trái tim vài giây. Hạnh phúc gia đình phải xây đắp bằng nhiều yếu tố khác. Thường yêu nhau qua thơ văn thì chỉ rước lấy thất vọng sớm mà thôi. Đức không muốn phụ tình thưởng của cụ Võ, chàng giảm dần các buổi viếng thăm cho đến khi mỗi năm, đến thăm một lần vào ngày Tết. Năm nào Đức cũng đọc bài thơ "khai bút đầu xuân" của cụ. Đồng thời cụ khản khàn yêu cầu đọc bài thơ khai bút của chàng, Đức thiếu mất cái trình trong của người xưa, ngày xuân khai bút làm thơ. Mỗi năm đến Tết là Đức dài dãi các tiệm ăn đông của cho đến sau mồng bảy, mồng mười. Ngày Tết ăn các loại mứt và ăn qua-quít các thứ bày bầy. Ruột nóng như đốt. Sức đầu

mã khai bút.

Năm 1978 tỉnh cổ Đức gặp lại cụ Võ trên cầu Trường Minh Gian nhìn tâm thân tiêu tụy của cụ, mắt Đức cay và trái tim sức động mãnh liệt. Nét phượng phi quốc thước xưa, nay ru xuống tàn tạ. Áo quần thên thang rộng thêm trên tâm lưng cong, mặt xuống hốc hác. Cụ mừng lắm. Cụ cho biết tình trạng kinh tế gia đình bây giờ rất quan bách. Nhưng cụ hy vọng sẽ được người con trai ở Mỹ tiếp tế, để cho hai ông bà đỡ đói khổ qua cơn tai ương đất nước. Cụ nói rằng cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã thành công nhiều hơn dự ước của Trung ương Đảng Cộng sản : Người giàu đã biến thành quá nghèo, người trung bình trở thành xác xơ, và kẻ nghèo thì xuống đến tận đáy của bản cùng, không thể bản cùng hơn được nữa. Cụ Võ ngồi lên sau xe đạp, Đức chở cụ về và nhân tiện ghé thăm cụ bà. Khi cửa mở, cụ bà vội vã dầu nấu cháo bo-bo trên bàn. Trong nhà trống trải, lạnh lẽo. Đức vỗ nhủ không thấy nấu cháo, chẳng đủ biết trong thành phố này hiện nay có hơn sáu bảy chục phần trăm dân ăn cháo bo-bo thay cơm. Chẳng hỏi cụ có làm được bài thơ nào đặc ý không. Cụ cười thỏ dãi và nói, thơ văn chỉ là sản phẩm của những người no cơm ấm cật. Đói quá thì trái tim nó cũng mất hết cảm xúc. Hai ba năm qua không làm được một câu thơ, và những bài thơ ngày xưa làm cụ xúc cảm nhất, nay đọc lại cũng thấy nhạt nhẽo, vô vi. Đôi mắt cụ bà buồn bã, và mãi nói về hy vọng được người con ở Mỹ gửi quà gói tiền về. Đức thăm thía nỗi khó khăn của những người già đang sống trong thiên đường Cộng sản. Hoàn toàn bất lực. Không thể buôn bán, làm việc, kiếm tiền. Cũng không có một khoản trợ cấp nào từ nhà nước. Khi chào tử gia ông bà, thì mở cửa, một người dân bà tiêu tụy, áo quần bản bạc ẩm dứa con ôm đói trên tay bước vào. Đức cũng không thể ngờ được cổ gài út của ông bà giờ tang thương đến thế này. Cô tin lời Cộng sản tỉnh nguyên đi kinh tế mới để chồng đi học tập cải tạo được mau về. Chồng thì không thấy về mà chỉ thấy đói khát, bệnh hoạn. Bàn tay xưa đánh đàn cầm bút, nay cầm dao phá rẫy, cầm cuốc cuốc núi. Tóc tai khô quăn lại. Mắt sâu, miệng vầu. Đứa con còn nhỏ không quen ăn lá khoai lá sắn trừ bữa phát bệnh thông manh. Tay chân gầy khoăn khiu như khúc củi. Thỉnh thoảng ẵm con về xin tiền cha mẹ già, nhưng chính ông bà cũng qua đời. Long Duc cũng xót xa, nhưng đồng thời cũng thấy mình còn may mắn, không phải gánh vác vợ con gia đình. May mắn còn độc thân, để còn dư sức

xem đối như một trò chơi, mà người chơi lẫn người diễn quá xấu. Có kẻ về một người lang giăng ở kinh tế mới, ăn lá khoai mì nên vú cứng mu, đứa con bú toàn vú mà mẹ không biết. Đến khi đứa bé kiệt sức đem về bệnh viện thành phố thì chết.

Một lần mua được nửa ký thịt heo do có quan bán, Dục hớn hờ ra về. Nghi đến bữa cơm chiều có nước thịt kho béo chan vào chén, chẳng ghé mua một chút rượu đế, cứ xem như uống rượu tiêu sầu. Khi đi qua chợ Bà Chiểu, chẳng thấy ông già ăn xin lê lét có dáng dấp cụ Võ. Dục giật mình nhìn kỹ lại, chẳng thăm cảm ơn Trời Đất. Không phải cụ Võ. Trên đường về, cụ Võ ẵm anh, và Dục quanh xe đạp, đem nửa ký thịt đến tặng cụ. Cụ ba mừng lắm lấy hai bàn tay Dục với đôi mắt nhòa lệ cảm. Cụ Võ ngồi thân thờ trong chiếc ghế, cụ đang che đầu nỗi xúc động. Đức thấy sung sướng vì biết mình hành động đúng. Cụ Võ nắm tay Đức nói nhỏ: "Tôi mà còn trẻ như anh, thì tôi nhất quyết tìm đường đi. Ở đây khủng khiếp quá. Tương lai thì kinh hoàng hiện tại thì quá bi đát. Con người như anh ở đây uống lắm". Trong chán tỉnh, Dục cho cụ biết, chính chàng cũng đã thử đi một đôi lần, nhưng cứ thất bại mãi. Cụ nói: Phải lắm. Thả chết biển còn hơn sống với lũ chó má này. Cụ dặn dò Đức, nếu thành công và đến Mỹ thì rằng cho anh con trai của cụ biết tình cảnh gia đình, tình cảnh đất nước bị thảm hiện nay, và kêu gọi con cụ hãy đứng bao giờ quên cha mẹ đang đói khổ yếu già, đừng quên đất nước đang khổ đau. Cụ bà ngồi nghe, khóc mũi mần và đặt giả thuyết người con trai của các cụ ở Mỹ chắc giờ đây cũng khổ lắm, có lẽ gặp tai nạn lớn nên chưa giúp gia đình được tận tình.

Đức ra về với lòng băng khuâng. Năm sau Dục thành công trong chuyến vượt biên. Một hôm sức nhớ cụ Võ, chàng viết cho người con trai của cụ một lá thư kể rõ tình cảnh bi đát của gia đình anh, và yêu cầu anh giúp đỡ cha mẹ như lời ông Võ đã nói. Dục xem như mình làm tròn lời gói găm của cụ Võ. Long chàng cũng thấy thanh thản đôi phần.

Khi đến Mỹ, Đức không còn nhớ gì về ông cụ Võ, người bạn thơ vong niên mà chàng xem như đã làm xong trách nhiệm. Một hôm, Đức nhận được lá thư cụ Võ, sau vài lời thăm hỏi bình thường, cụ khẩn khoản nhờ Đức đi tìm người con trai và nhắc nhở về tình cảm bi đát của ông bà. Dục tìm được số điện thoại để đăng và gọi viên liên cho

người con trai cụ Võ. Đức cũng đủ khôn khéo để bắt chuyện qua cuộc điện đàm và kể về tình cảnh chung, tình cảnh riêng của ông bà Võ và gia đình tại Việt Nam. Đức chỉ nghe bên kia giãi nói những tiếng "u hu, u hu" trong cổ họng, và những tiếng "dap, dap, dap..." và cuối cùng là "thank-you". Sau khi buông điện thoại, Đức nằm xuống thở dài và chẳng bỏ không ăn bữa cơm chiều. Buổi tối Đức mặc áo đi bộ loanh quanh qua những con đường vắng. Gió thổi, lá vàng bay khắp không gian, chẳng liên tưởng đến những kiếp già đang lìa cõi sống qua cuộc biến đau, vết thương đời quá nặng, Đức không còn thi hứng, không còn xúc cảm để làm thơ. Nhưng chẳng thấy trách nhiệm với người bạn thơ gia văn chưa tra xong. Phải có một lần gặp người con của ông cụ Võ mới được.

Giáng Sinh năm 1981, Đức có dịp đi chơi trong một tuần, chẳng ghe lại nhà Long, con ông cụ Võ. Căn nhà không lớn nhưng cũng bay biện sang trọng. Đức được đón tiếp thân mật trái với dự đoán của chàng. Nhìn những trang bị trong nhà, Đức thăm hiểu người con cụ Võ làm ăn khá giả. Ngồi trong phòng khách, chàng khởi chuyện và kể cho Long nghe về đời sống tại Việt Nam. Tả vắn cảnh gia đình ông Võ cho Long nghe. Long cũng có vẻ bằng khuâng và hỏi cảm động những rồi người con ông cụ Võ như nói giỡn, nói rằng anh ta ở đây cũng cực khổ lắm, lo lắng trăm bề, lo mất việc, lo trả tiền nhà, tiền xe, tiền bảo hiểm, tiền mua tivi, tiền trang bị ban ghe vv... và anh vẫn gọi đều về cho hai ông bà cụ, tính ra trung bình hàng tháng ông bà có được số tiền gấp đôi gấp ba lương của một người đi làm việc bên nhà. Thế thì còn đòi hỏi gì nữa. Trong lúc đó, những người không có thân nhân ngoại quốc thì làm sao sống được? Đức cố gắng giải thích lương của một kỹ sư bên nhà đem hết ra chỉ mua được một ký thịt heo. Anh chàng nói, ở Mỹ đây, gia cũng đi làm và tự lo lấy, không y lại như bên Việt Nam mình. Đan hết, tức giận buồn phiền, Đức có giải thích, bên nhà những người con khỏe mạnh, thảo vát và ngay cả kẻ có tài, muốn làm cũng không làm được. Đức kiếm có thoại thạc buổi cơm tiệm Long mới ăn trong buổi chiều. Chàng ra về, thăm nghĩ đến cái tivi trong nhà đó, có thể nuôi sống hai cụ già trong một hai năm. Cái ghe sofa có thể nuôi cha mẹ trong vòng vài năm. Nhưng bác cha mẹ sinh con ra đem cả một đời hy sinh tận tụy, đem cả tình thương gói gắm cho con. Khi về già thất có lỡ trớn, đời khổ, rách rưới thì người con xem nói

khô cha mẹ không bằng một món đồ trang bị trong nhà. Chỉ nhìn đi ăn tiệm đôi bữa, nhìn đi chơi vài vòng là có thể làm giảm được nỗi cô đơn của cha mẹ già yếu, bà con anh em đang đói khổ.

Sau lễ Giáng Sinh về nhà, Đức lại nhận được thơ ông cụ Võ. Cụ lại khăn khăn nhờ chàng trình bày căn kể nỗi khó khăn bên nhà cho người con cụ biết. Chàng đọc đi đọc lại lá thơ nhiều lần. Đêm do Đức mất ngủ. Bỗng nửa đêm, chàng bật đèn ngồi vào bàn viết thơ cho cụ Võ... " Thưa cụ, tôi đã gặp Long. đã trình bày căn kể tình cảnh bên nhà. Long thông cảm lắm và hứa sẽ giúp đỡ gia đình đều đặn hơn. Hai cụ cứ yên tâm ... " .

Nhận được lá thơ của Đức, ông cụ Võ đọc cho vợ nghe nhiều lần đến nỗi bà cụ phát cáu. Cụ bà nói : Tôi biết mà, thằng Long nhà mình có hiếu lắm. Nó không biết thì thôi, chứ biết thì dầu nó để cha mẹ khổ thế này. Hàng tháng, ông cụ Võ đi ra bưu điện lạnh gói quà về khoe cùng bà con về người con hiếu đễ. Ai cũng cho ông bà có phúc, và ước ao có được một người con ở nước ngoài biết thương yêu cha mẹ.

Buổi chiều Đức đi làm về, vợ chàng làm mặt nghiêm trọng nói : "Anh này, em vừa khám phá ra trong năm qua và mấy tháng năm nay mỗi tuần anh ký thác vào ngân hàng ít hơn mười đồng tiền lương anh lãnh được. Anh lấy tiền làm gì vậy ? " Đức hỏi lúng túng, ấp úng nói " Anh... gởi cho Hồng thập tứ cứu đói bên Phi Châu. Em không nhớ có lần xem TV, em nói có lẽ mình nên chia xẻ cho những người đó một phần... " ,vợ chàng cười và nói : " Phải, anh không gởi thì em cũng quên mất, chúng mình đừng bao giờ quên những kẻ khổ đau hoạn nạn." . Đức thấy mình thương vợ nhiều hơn.

Xin lưu-ý :

Lá Thử AHCC số 27 dự-định sẽ ra vào khoản thượng-tuần tháng 9/1983 Ban Phụ-Trách sẵn-sàng tiếp-đón các thử-tử, bài-vở, tài-chánh ... Đến đầu tháng 8/1983 Ban Phụ-Trách bắt đầu khóa-sở để chuẩn-bị lên khuôn. Xin các AH nhớ cho.

Thử-tử, bài-vở, ngân-phiếu xin gửi đến địa-chỉ :

Mr. Banh Van Nguyen
7700 Butterfield Rd.
New Orleans , LA 70126
(504) 246-9373